NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/2022/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã (sau đây gọi là Thông tư số 05/2018/TT-NHNN).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi quỹ tín dụng nhân dân đặt trụ sở chính chấp thuận những thay đổi, danh

sách nhân sự dự kiến của quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Thông tư này."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

"**Điều 4. Nguyên tắc lập, gửi và trả kết quả hồ sơ**

1. Văn bản của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ngân hàng Nhà nước) chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng là hợp tác xã ký. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký, hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Hồ sơ được lập thành 01 (một) bộ bằng tiếng Việt.

3. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị theo một trong ba cách thức sau:

a) Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước;

b) Gửi qua dịch vụ bưu chính;

c) Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước đối với đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 11 Thông tư này. Trường hợp hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước gặp sự cố hoặc có lỗi không thể tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai thác, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước.

4. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của các thông tin nêu tại hồ sơ đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến.

5. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến như sau:

a) Ngân hàng Hợp tác xã gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);

b) Quỹ tín dụng nhân dân gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) nơi đặt trụ sở chính.

6. Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ, văn bản trả lời, văn bản chấp thuận, Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép của Ngân hàng Nhà nước được thực hiện dưới hình thức bản giấy hoặc văn bản điện tử (đối với đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 12 Thông tư này).”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“**Điều 5. Thay đổi tên**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi tên theo mẫu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi tên.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước ra quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với tên của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 6 như sau:

“1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính theo mẫu tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính;

c) Văn bản, tài liệu chứng minh tổ chức tín dụng là hợp tác xã có quyền sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp trụ sở tại địa điểm mới.”

“4. Trong thời hạn 15 ngày trước ngày hoạt động tại địa điểm mới, tổ chức tín dụng là hợp tác xã có văn bản báo cáo ngày dự kiến bắt đầu hoạt động tại địa điểm mới gửi Ngân hàng Nhà nước. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã không được hoạt động tại địa điểm mới nếu trụ sở chính không đáp ứng yêu cầu về địa điểm dự kiến thay đổi theo như cam kết trong Đơn đề nghị thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

5. Trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi Ngân hàng Nhà nước văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính theo mẫu tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, Ngân hàng Nhà nước ra quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa chỉ đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động theo mẫu tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động;”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 9 như sau:

“1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ theo mẫu tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Phương án tăng mức vốn điều lệ bao gồm tối thiểu các nội dung:

(i) Nguồn sử dụng để bổ sung vốn điều lệ;

(ii) Nguồn sử dụng để hoàn trả vốn góp cho thành viên và mức độ đáp ứng các điều kiện để hoàn trả vốn góp cho thành viên (nếu có);

c) Phương án giảm mức vốn điều lệ bao gồm tối thiểu các nội dung:

(i) Nguồn sử dụng để bổ sung vốn điều lệ (nếu có);

(ii) Nguồn sử dụng để hoàn trả vốn góp cho thành viên và mức độ đáp ứng các điều kiện để hoàn trả vốn góp cho thành viên;

(iii) Thời gian dự kiến hoàn thành việc giảm vốn điều lệ;

d) Nghị quyết của Đại hội thành viên bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

(i) Thay đổi mức vốn điều lệ;

(ii) Thông qua danh sách kết nạp thành viên mới, cho thành viên ra khỏi quỹ tín dụng nhân dân; quyết định khai trừ thành viên;

Trường hợp đề nghị chấp thuận giảm mức vốn điều lệ, mức vốn điều lệ đề nghị giảm phải phù hợp với các quy định của pháp luật về vốn pháp định và có các phương án đảm bảo quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

đ) Danh sách thành viên góp vốn và dự kiến được hoàn trả vốn trong năm theo mẫu tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:

(i) Đối với trường hợp tăng mức vốn điều lệ: Ngân hàng Nhà nước ra quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

(ii) Đối với trường hợp giảm mức vốn điều lệ: Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận giảm mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đối với trường hợp giảm mức vốn điều lệ. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã chỉ được thực hiện phương án giảm vốn điều lệ sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận;

(iii) Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do."

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

"**Điều 11. Hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến**

1. Văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến theo mẫu tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua danh sách nhân sự dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, trong đó cam kết nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

3. Sơ yếu lý lịch cá nhân của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu tại Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm, trong đó phải đầy đủ thông tin về án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa).

Phiếu lý lịch tư pháp phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm tổ chức tín dụng là hợp tác xã nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự tối đa 06 tháng.

5. Bản kê khai người có liên quan của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu tại Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Thông tư này.

6. Các văn bằng, chứng chỉ của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm chứng minh về việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan."

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

"**Điều 12. Trình tự thực hiện chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến**

1. Tối thiểu 30 ngày trước ngày dự kiến họp Đại hội thành viên hoặc ngày Hội đồng quản trị dự kiến bổ nhiệm (bao gồm cả trường hợp thuê) Tổng Giám

đốc (Giám đốc), tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại Điều 11 Thông tư này gửi Ngân hàng Nhà nước đề nghị chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến.

Ngân hàng Nhà nước khai thác các thông tin cần thiết trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi xem xét, thẩm định thông tin về cư trú. Trong trường hợp không khai thác được các thông tin cần thiết trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Ngân hàng Nhà nước có quyền yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã cung cấp văn bản xác nhận thông tin về cư trú đối với nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm của cơ quan đăng ký cư trú có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận danh sách dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do."

9. Bổ sung khoản 6 vào Điều 14 như sau:

"6. Phối hợp với Cục công nghệ thông tin hướng dẫn và xử lý các vấn đề phát sinh của Ngân hàng Hợp tác xã trong quá trình triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước đối với các dịch vụ quy định tại điểm c khoản 3 và khoản 6 Điều 4 Thông tư này."

10. Bổ sung khoản 7 vào Điều 15 như sau:

"7. Phối hợp với Cục công nghệ thông tin hướng dẫn và xử lý các vấn đề phát sinh của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn trong quá trình triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước đối với các dịch vụ quy định tại điểm c khoản 3 và khoản 6 Điều 4 Thông tư này."

11. Bổ sung Điều 16a như sau:

"**Điều 16a. Trách nhiệm của Cục công nghệ thông tin**

1. Đầu mối, phối hợp với Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua Cổng dịch vụ

công quốc gia, Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước đối với các dịch vụ quy định tại điểm c khoản 3 và khoản 6 Điều 4 Thông tư này.

2. Xử lý các vấn đề phát sinh về kỹ thuật liên quan đến các dịch vụ công trực tuyến trong quá trình triển khai và vận hành."

12. Sửa đổi, bổ sung điểm a(i) khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a(i) khoản 2 như sau:

"(i) Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, trong đó dự kiến số lượng thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát;"

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày bầu, bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác của Ban kiểm soát, kiểm soát viên chuyên trách, Tổng giám đốc (Giám đốc), tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải có văn bản thông báo gửi Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu, bổ nhiệm theo mẫu tại Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Thông tư này, cụ thể:

i) Ngân hàng Hợp tác xã gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng;

ii) Quỹ tín dụng nhân dân gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh."

Điều 2. Bãi bỏ một số Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-NHNN

Bãi bỏ Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tổ chức tín dụng là hợp tác xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

2. Việc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước và văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ, văn bản trả lời, văn bản chấp thuận, Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức văn bản điện tử tại điểm c khoản 3 và khoản 6 Điều 4 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này) được thực hiện từ ngày 01/9/2023.

3. Thông tư này bãi bỏ khoản 1, 2 và 4 Điều 3, Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Đào Minh Tú

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI TÊN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Đại hội thành viên ngày..... tháng.... năm.... đã thông qua việc thay đổi tên. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi tên:

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã ghi trong Giấy phép:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại (Địa chỉ trụ sở chính):
- Địa chỉ email:

2. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã dự kiến đề nghị chấp thuận (đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan về việc đặt tên):

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):

3. Lý do thay đổi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... đã thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính (Địa chỉ trụ sở chính) ghi trong Giấp phép:
- Địa chỉ email:

2. Địa điểm dự kiến đặt trụ sở chính đề nghị chấp thuận:

Số nhà, tên tòa nhà, tên đường/phố, tên xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:

.....

.....

.....

- Kế hoạch chuyển trụ sở đảm bảo tính liên tục trong hoạt động:

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Cam kết địa điểm dự kiến thay đổi phải đảm bảo:

- Là nơi làm việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc);

- Nằm trên địa bàn hoạt động được quy định trong Giấy phép;

- Đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo an toàn tài sản và phù hợp với yêu cầu hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

c) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH

(Đối với trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính.

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính (Địa chỉ trụ sở chính) ghi trong Giấp phép:
- Địa chỉ email:

2. Địa chỉ dự kiến đặt trụ sở chính đề nghị chấp thuận:

Số nhà, tên tòa nhà, tên đường/phố, tên xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....
Người đại diện hợp pháp
(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI NỘI DUNG/PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... đã thông qua việc thay đổi nội dung/phạm vi hoạt động. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi: nội dung/phạm vi hoạt động.

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại (Địa chỉ trụ sở chính):
- Địa chỉ email:

2. Nội dung/phạm vi hoạt động đề nghị chấp thuận:

.....

.....

.....

.....

.....

3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... đã thông qua việc thay đổi mức vốn điều lệ. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ.

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại (Địa chỉ trụ sở chính):
- Mức vốn điều lệ hiện tại:
- Địa chỉ email:

2. Mức vốn điều lệ dự kiến đề nghị chấp thuận:

.....

3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 06

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Mẫu danh sách kê khai thành viên góp vốn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ DỰ KIẾN ĐƯỢC HOÀN TRẢ VỐN TRONG NĂM.....

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh...

1. Danh sách thành viên góp vốn

STT	**Họ và tên/ Tên tổ chức**	**Địa chỉ**	**Vốn góp xác lập tư cách thành viên**		**Vốn góp bổ sung**		**Tổng**
			Số tiền	Thời điểm góp	Số tiền	Thời điểm góp	

2. Danh sách thành viên dự kiến được hoàn trả vốn

STT	**Họ và tên/ Tên tổ chức**	**Địa chỉ**	**Tổng số vốn góp** (Số tiền)	**Số vốn dự kiến hoàn trả** (Số tiền)	**Số vốn góp còn lại dự kiến** (Số tiền)

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

Các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

..., ngày... tháng... năm....
Người đại diện hợp pháp
(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 07

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN
DANH SÁCH NHÂN SỰ DỰ KIẾN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh .....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày..... tháng..... năm..... đã thông qua danh sách nhân sự dự kiến. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến.

1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại (Địa chỉ trụ sở chính):
- Địa chỉ email:

2. Danh sách nhân sự dự kiến đề nghị chấp thuận:

- Nhân sự thứ nhất:

+ Họ và tên :

+ Chức danh hiện tại (nếu có):

+ Chức danh dự kiến bầu, bổ nhiệm:

+ Có đủ sức khỏe đảm bảo yêu cầu công tác:

Đảm bảo ☐ Không đảm bảo ☐

- Nhân sự thứ hai: Khai tương tự như nhân sự thứ nhất.

3. Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

a) Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hiện tại:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát:

b) Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát dự kiến sau khi bầu, bổ nhiệm:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát:

4. Lý do và sự cần thiết thay đổi:

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Cam kết nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm đủ năng lực hành vi dân sự, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

c) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày... tháng... năm ....

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục số 08

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh:
- Họ và tên thường gọi:
- Bí danh (nếu có):
- Ngày tháng năm sinh:
- Giới tính:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có):
- Số thẻ căn cước công dân[1]:
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện. Trường hợp là người được cử làm đại diện phần vốn hỗ trợ của Nhà nước tại Ngân hàng hợp tác xã, phải có thêm thông tin về tỷ lệ vốn góp được đại diện.

2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông
- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)

3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay[(2)]:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) [(3)]	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp	Ghi chú [(4)]

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính[(5)].

4. Năng lực hành vi dân sự

5. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh..... tại tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

- Thông báo cho tổ chức tín dụng là hợp tác xã về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đang xem xét đề nghị của..... (tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã);

- Các thông tin cá nhân tôi cung cấp cho Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... để trình Ngân hàng Nhà nước/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

..., ngày... tháng... năm....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng là hợp tác xã về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

1. Số căn cước công dân được Ngân hàng Nhà nước/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh sử dụng để khai thác thông tin về cư trú trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ.

2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.

3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.

4. Nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

(i) Đơn vị theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng;

(ii) Nhiệm vụ được giao tại đơn vị công tác.

5. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm đ, h khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng đã được sửa đổi, bổ sung.

Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết.

Phụ lục số 09

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

STT	Người khai và "người có liên quan" của người khai	Số/ngày CMND hoặc CCCD (1)/Hộ chiếu	Mối quan hệ với người khai	Chức vụ tại TCTD là HTX(2)	Tỷ lệ góp vốn tại TCTD là HTX(3)
I	**Người kê khai**				
	Nguyễn Văn A		Người khai		
II.	**Người có liên quan**				
1.	Nguyễn Thị B		Vợ		
...					

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

..., ngày... tháng... năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Người khai kê khai đầy đủ nội dung các cột. Trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

(1) Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân.

(2) Chức vụ tại tổ chức tín dụng là hợp tác xã đề nghị chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến.

(3) Tỷ lệ vốn góp (đối với thành viên là cá nhân, hộ gia đình) hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện (đối với thành viên là pháp nhân) tại tổ chức tín dụng là hợp tác xã đề nghị chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến.

Phụ lục số 10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Danh sách những người được bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc, kiểm soát viên chuyên trách

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Căn cứ Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc, kiểm soát viên chuyên trách đã được Ngân hàng Nhà nước/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấp thuận tại văn bản số.... ngày...../..../....., Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... đã thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm nhân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... báo cáo Ngân hàng Nhà nước/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh kết quả của việc bầu, bổ nhiệm nhân sự như sau:

1. Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ....)

STT	Họ và tên	Chức danh được bầu, bổ nhiệm(1)	Tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội thành viên	Nghị quyết bầu, bổ nhiệm nhân sự (3)

2. Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ...)

a) Kết quả bầu, bổ nhiệm nhân sự:

STT	Họ và tên	Chức danh được bầu, bổ nhiệm (2)	Tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội thành viên	Nghị quyết bầu, bổ nhiệm nhân sự (3)

b) Cơ cấu Ban Kiểm soát, trong đó nêu rõ thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách của Ban kiểm soát.

3. Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng là hợp tác xã

STT	Họ và tên	Quyết định bổ nhiệm(3)

4. Những nội dung khác về kết quả bầu, bổ nhiệm nhân sự (nếu có)

... , ngày... tháng... năm...

Người đại diện hợp pháp

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

1. Nêu rõ chức danh Chủ tịch và thành viên khác Hội đồng quản trị.

2. Nêu rõ chức danh Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, kiểm soát viên chuyên trách.

3. Nêu rõ số, ngày ban hành, ngày hiệu lực của văn bản và đính kèm bản sao.